

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 17/2018/HNGĐ-ST
Ngày 07-02-2018
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ -TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Vũ Văn Thắng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Lợi

2. Phan Thị Ánh Duyên

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Đỗ Trọng Tú** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 216/2017/TLST-HNGĐ, ngày 29/11/2017 về việc: Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/01/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hà Văn V - sinh năm 1963

Trú tại: Khu 5, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh H - sinh năm 1975

Trú tại: Khu 6, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 20/11/2017 và lời khai tại Toà án, nguyên đơn là anh Hà Văn V trình bày: Anh Viên kết hôn với chị Nguyễn Thị Thanh H ngày 04/5/2017 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã S,

huyện C, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại Khu 5, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống, tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng với nhau về quan điểm sống, chị H không quan tâm gì đến gia đình nhà chồng, thường xuyên xúc phạm gia đình nhà chồng, đánh chửi con riêng của chồng dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi chửi nhau. Mâu thuẫn mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Đến tháng 10/2017, do mâu thuẫn căng thẳng, vợ chồng không thể hàn gắn tình cảm với nhau được nên chị H đã về nhà bố mẹ đẻ ở Khu 6, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh Hà Văn V yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Nguyễn Thị Thanh H.

Bị đơn là chị Nguyễn Thị Thanh H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có quan điểm trình bày: chị xác nhận lời trình bày của anh V là đúng về thời gian kết hôn và quá trình chung sống của vợ chồng. Theo chị H, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh V không quan tâm đến vợ, thường uống rượu say rồi về mắng chửi chị. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhưng anh V xin ly hôn thì chị không nhất trí vì chị không phải là người có lỗi.

Về con chung, tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức: Anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định pháp luật không vi phạm gì và đề nghị HĐXX xử:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Văn V được ly hôn chị Nguyễn Thị Thanh H.

Về án phí: Anh Hà Văn V phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Hà Văn V và chị Nguyễn Thị Thanh H đảm bảo các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp

cầm kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình, nên đó là hôn nhân hợp pháp. Kết quả thu thập chứng cứ và lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa cho thấy quá trình chung sống, mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng với nhau về quan điểm sống, chị H không quan tâm gì đến gia đình nhà chồng, thường xuyên xúc phạm gia đình nhà chồng, đánh chửi con riêng của chồng dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi chửi nhau, kể từ khi ly thân cho đến nay cả hai đều không quan tâm nhau. Điều này chứng tỏ tình cảm vợ chồng trong thực tế không còn, mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh V xin ly hôn chị H là có căn cứ, cần chấp nhận.

Bị đơn là chị Nguyễn Thị Thanh H cũng xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nhưng chị không nhất trí ly hôn vì cho rằng anh V mới là người có lỗi là không có căn cứ chấp nhận.

[2]. Về con chung, tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức: Do anh V không yêu cầu, nên không đề cập giải quyết.

[3]. Về án phí: Anh Hà Văn V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Văn V được ly hôn chị Nguyễn Thị Thanh H.
2. Về án phí: Anh Hà Văn V phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002597 ngày 29/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê. Anh V đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Hà Văn V có mặt được quyền kháng cáo đến Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Chị

Nguyễn Thị Thanh H vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho chị H hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- Các đương sự (2b);
- UBND xã Sai Nga;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Thắng